

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt quy trình nội bộ thuộc thẩm quyền tiếp nhận  
và giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường;  
Ủy ban nhân dân quận, huyện**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của  
Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết  
thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021  
của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP  
ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một  
cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ  
trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định  
của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về  
việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành  
chính;

Căn cứ Quyết định số 101/QĐ-BKHCN ngày 21 tháng 01 năm 2019 của  
Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố mô hình khung hệ thống  
quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 cho các cơ  
quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước tại địa phương;

Căn cứ Quyết định số 1460/QĐ-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2023 của Chủ  
tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc công bố Danh mục thủ tục hành  
chính lĩnh vực tài nguyên nước thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và  
Môi trường; Quyết định số 1593/QĐ-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2023 của Chủ  
tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc công bố Danh mục thủ tục hành  
chính lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi  
trường; Ủy ban nhân dân quận, huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt các quy trình nội bộ thuộc thẩm quyền tiếp nhận và  
giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường; Ủy ban nhân dân quận, huyện.  
(Đính kèm danh mục)



**Điều 2.** Giao Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính tại phần mềm của Hệ thống thông tin một cửa điện tử, Cổng Dịch vụ công thành phố để áp dụng.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan (nếu có) và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, VPCP;
- CT, PCT UBND TP;
- VP UBND TP (2B,3BG);
- Công TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, MT

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Dương Tấn Hiền**



**DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN  
VÀ GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG;**

**ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN, HUYỆN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 996/QĐ-UBND ngày 29 tháng 8 năm 2023  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)*

**I. Quy trình nội bộ thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Sở  
Tài nguyên và Môi trường**

STT	Tên Quy trình nội bộ	Mã quy trình	Quyết định công bố
<b>Lĩnh vực Tài nguyên nước</b>			
1.	Thẩm định, phê duyệt phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước đối với hồ chứa thủy điện và hồ chứa thủy lợi	QT 18/TNN	Quyết định số 1460/QĐ-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2023
<b>Lĩnh vực Đất đai</b>			
1.	Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	QT01-ĐĐ/VPĐKĐĐ	Quyết định số 1593/QĐ-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2023
2.	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp Nhà nước giao đất để quản lý	QT02-ĐĐ/VPĐKĐĐ	
3.	Xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	QT03-ĐĐ/VPĐKĐĐ	
4.	Đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận	QT04-ĐĐ/VPĐKĐĐ	
5.	Đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thừa đất liền kề sau khi được cấp Giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thừa đất liền kề	QT05-ĐĐ/VPĐKĐĐ	
6.	Tách thửa hoặc hợp thửa đất	QT06-ĐĐ/VPĐKĐĐ	
7.	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở	QT07-ĐĐ/VPĐKĐĐ	



8.	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp	QT08-ĐĐ/VPĐKĐĐ	Quyết định số 1593/QĐ- UBND ngày 10 tháng 7 năm 2023
9.	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện	QT09-ĐĐ/VPĐKĐĐ	
10.	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu	QT10-ĐĐ/VPĐKĐĐ	
11.	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	QT11-ĐĐ/VPĐKĐĐ	
12.	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất	QT12-ĐĐ/VPĐKĐĐ	
13.	Đăng ký thay đổi tài sản gắn liền với đất vào Giấy chứng nhận	QT13-ĐĐ/VPĐKĐĐ	
14.	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong các dự án phát triển nhà ở và trong các dự án kinh doanh bất động sản không phải dự án phát triển nhà ở	QT14-ĐĐ/VPĐKĐĐ	
15.	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01/7/2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định	QT15-ĐĐ/VPĐKĐĐ	
16.	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển	QT16-ĐĐ/VPĐKĐĐ	

	quyền sử dụng đất, quyền sở hữu gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ chồng; tăng thêm diện tích do nhận chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất đã có Giấy chứng nhận		
17.	Bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm	QT17-ĐĐ/VPĐKĐĐ	
18.	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức; thỏa thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, của vợ và chồng, của nhóm người sử dụng đất; đăng ký biến động đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đưa quyền sử dụng đất vào doanh nghiệp	QT18-ĐĐ/VPĐKĐĐ	
19.	Đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất	QT19-ĐĐ/VPĐKĐĐ	
20.	Cấp lại Giấy chứng nhận hoặc cấp lại trang bổ sung Giấy chứng nhận do bị mất	QT20-ĐĐ/VPĐKĐĐ	
21.	Đăng ký đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền	QT21-ĐĐ/VPĐKĐĐ	
22.	Chuyển nhượng vốn đầu tư là giá trị quyền sử dụng đất	QT22-ĐĐ/VPĐKĐĐ	
23.	Gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế	QT23-ĐĐ/VPĐKĐĐ	
24.	Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông	QT24-ĐĐ/VPĐKĐĐ	



Quyết định số  
1593/QĐ-  
UBND ngày  
10 tháng 7  
năm 2023

	ng nghiệp của hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp có nhu cầu		
25.	Gia hạn sử dụng đất nông nghiệp của cơ sở tôn giáo	QT25-ĐĐ/VPĐKĐĐ	

## II. Quy trình nội bộ thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Ủy ban nhân dân quận, huyện

STT	Tên Quy trình nội bộ	Mã quy trình	Quyết định công bố
<b>Lĩnh vực Đất đai</b>			
1.	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp	QT01-ĐĐ/VPĐKĐĐ	Quyết định số 1593/QĐ-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2023
2.	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện	QT02-ĐĐ/VPĐKĐĐ	
3.	Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu	QT03-ĐĐ/VPĐKĐĐ	
4.	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	QT04-ĐĐ/VPĐKĐĐ	
5.	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất	QT05-ĐĐ/VPĐKĐĐ	
6.	Chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân để thực hiện “dồn điền đổi thửa” (đồng loạt)	QT06-ĐĐ/VPĐKĐĐ	